TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HNGĐ-ST
Ngày 30-6-2023
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phương Anh Tư

Bà Dương Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Lan Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Mai Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 33/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2023 về việc xin ly hôn; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXX-ST ngày 26 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2023/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Dương Thị H, sinh năm 1976

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn M, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt

2. Bị đơn: Anh Dương Công V, sinh năm 1979

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn M, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Dương Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị H kết hôn với anh Dương Công V vào năm 2001, trước khi kết hôn được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NJ, huyện B vào ngày 15/12/2001. Sau khi kết hôn tình cảm vợ chồng thời gian đầu đối xử với nhau bình thường, vợ chồng chung sống tại

thôn M, xã N. Đến năm 2014, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do anh Dương Công V đi quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác, sau khi biết sự việc chị và hai bên gia đình nội ngoại đã nhiều lần khuyên bảo anh Dương Công V nhưng anh V không thay đổi. Dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi chửi và đánh nhau, anh Dương Công V nhiều lần đánh chị, sự việc mâu thuẫn vợ chồng chị chưa lần nào nhờ đến chính quyền địa phương hòa giải, can thiệp. Vợ chồng chị đã ly thân từ đầu năm 2014 đến nay, anh V thường xuyên đi ở với người phụ nữ khác, anh V không quan tâm gì đến chị và con, còn chị và con gái đã về nhà bố mẹ đẻ ở thôn M, xã N ở đến từ đó đến nay. Hiện nay, chị xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh Dương Công V nữa, chị yêu cầu được ly hôn với anh Dương Công V.

Về con chung: Có 01 người con chung tên là Dương Phương N, sinh ngày 17/11/2003, hiện nay cháu đã trưởng thành, đã đi làm công nhân ở tỉnh Bắc Ninh nên chị Dương Thị H không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án anh Dương Công V vắng mặt, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như kết quả xác minh với đại diện thôn M, xã N và tại Công an xã N, huyện B, đại diện thôn M, xã N và Công an xã N đều khẳng định anh Dương Công V vẫn cư trú tại Thôn M, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Tòa án đã thực hiện việc niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định. Tuy nhiên, anh Dương Công V không đến Tòa án tham gia tố tụng mà không có lý do.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Tuy nhiên, bị đơn anh Dương Công V không đến Tòa án tham gia vào quá trình tố tụng, chị Dương Thị H có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải nên vụ án không tiến hành hòa giải được.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các bước về trình tự, thủ tục tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án theo quy định tại Điều 48, 51 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án nguyên đơn chị Dương Thị H đã chấp hành, thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự như: Thực hiện quyền khởi kiện; nộp các tài liệu, chứng cứ chứng minh yêu cầu của mình; có mặt tham gia phiên tòa sơ thẩm. Bị đơn anh Dương Công V vắng mặt tại Tòa án mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần, do vậy chưa chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử xử cho chị Dương Thị H được ly hôn với anh Dương Công V. Về con chung: Có 01 người con chung tên là Dương Phương N, sinh ngày 17/11/2003 hiện đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết. Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị Dương Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, việc thụ lý vụ án và xác định quan hệ tranh chấp là đúng quy định của pháp luật và đúng thẩm quyền. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ, mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa lần hai bị đơn anh Dương Công V vắng mặt không có lý do, mặc dù đã được Tòa án tống đạt văn bản tố tụng hợp lệ. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình cảm: Quan hệ hôn nhân giữa chị Dương Thị H và anh Dương Công V là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 15/12/2001 nên quan hệ hôn nhân giữa chị Dương Thị H và anh Dương Công V là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Dương Công V đi quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác, nên vợ chồng thường xuyên cãi chửi và đánh nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2014 đến nay không còn quan tâm, chia sẻ với nhau trong cuộc sống.

[4] Xác định tình trạng hôn nhân giữa chị Dương Thị H và anh Dương Công V thấy rằng: Anh Dương Công V không hợp tác với Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án ly hôn và cũng không có ý kiến gì về việc chị Dương Thị H có đơn xin ly hôn với anh. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa chị Dương Thị H và anh Dương Công V đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy, chị Dương Thị H yêu cầu ly hôn với anh Dương Công V là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[5] Về con chung: Có 01 người con chung tên là Dương Phương N, sinh ngày 17/11/2003 hiện nay đã trưởng thành, chị Dương Thị H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[6] Về tài sản chung: Chị Dương Thị H không yêu cầu giải quyết, quá trình giải quyết vụ án anh Dương Công V vắng mặt, không có ý kiến gì. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án chị Dương Thị H không yêu cầu giải quyết, anh Dương Công V vắng mặt, không có ý kiến gì. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc chị Dương Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước. Xác nhận chị Dương Thị H đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2021/0002891 ngày 16/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

[10] Nguyên đơn; bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Dương Thị H được ly hôn với anh Dương Công V.

2. Về con chung: Có 01 người con chung tên là Dương Phương N, sinh ngày 17/11/2003 hiện nay đã trưởng thành, nên không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Buộc chị Dương Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước. Xác nhận chị Dương Thị H đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2021/0002891 ngày 16/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Dương Thị H có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn anh Dương Công V vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Ngọc

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã Vũ Lăng, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Ngọc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XET XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Tú **Hoàng Văn Đạo** **Dương Thị Ngọc**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn; tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THA huyện Bắc Sơn; tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã Long Đống, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Ngọc